

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST.

Ngày: 29/4/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoài Đức Huệ**.

Bà **Lê Thị Kim Xuyên**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: S Cẩu; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị L; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Th, sinh năm 1986 từ năm 2005 đến năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 19/01/2009 bị UBND huyện Nhơn Trạch ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 22/01/2011.

+ Ngày 25/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 76/2012/HSST ngày 25/5/2012, chấp hành xong hình phạt ngày 27/02/2017.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/10/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

- Người làm chứng: Ông Thái Ngọc T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo Nguyễn Văn S có mặt, người làm chứng ông Thái Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/10/2020, Nguyễn Văn S đi xe buýt từ nhà tại ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến khu vực ngã ba Cây Dừa thuộc quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp một thanh niên (chưa rõ nhân thân) mua 01 tép ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng. Sau đó, S tiếp tục đi xe buýt đến khu vực cầu Mỹ Thủy thuộc quận 2, thành phố Hồ Chí Minh gặp thanh niên tên T (chưa rõ nhân thân) tiếp tục mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, S đón xe buýt đi đến phà Cát Lái rồi đi xe ôm về nhà tại ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, S lấy một ít ma túy từ hai tép ma túy vừa mua được để sử dụng bằng cách bỏ vào ống tiêm, pha nước cất rồi tiêm vào cơ thể, số ma túy còn lại S cất giấu bên trong túi xách màu nâu của mình. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày, S mang theo túi xách bên trong có 02 tép ma túy đến nhà của ông Thái Ngọc T1 tại ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch để ngồi chơi. Đến 22 giờ cùng ngày, S bị lực lượng Công an xã Phú Đông kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số: 2467/KLGĐ-PC09 ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận 01 phong bì niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có hình dấu vân tay màu đỏ ghi trở phải của Nguyễn Văn S, chữ ký ghi tên Thái Ngọc T1 và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mở niêm phong bên trong phong bì có: 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1); 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Kết quả giám định xác định:

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0293 gam, loại: Heroin.

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0748 gam, loại: Methamphetamine.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tang vật của vụ án gồm:

- 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu, dài 2cm; bên trong có chứa chất bột màu trắng;

- 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu, dài 2cm; bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 quẹt ga; 01 ống tiêm đã sử dụng; 01 túi sách;

- 01 điện thoại Nokia màu đen gắn sim Viettel và số tiền 200.000 đồng.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, bị cáo Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSLT, ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo từ 18 – 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2467/KLGD-PC09 ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 quẹt ga; 01 ống tiêm đã sử dụng; 01 túi xách là tang vật vụ án.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong gắn sim số Viettel và số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng ông Thái Ngọc T1 đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Vào ngày 20/10/2020 Nguyễn Văn S đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,0293 gam, loại: Heroin và 0,0748 gam, loại: Methamphetamine (tổng khối lượng 0,1041 gam) để nhằm mục đích sử dụng tại ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy sẽ gây hiểm họa mắc nhiều căn bệnh nguy hiểm, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác nhưng vì xem thường pháp luật bị cáo vẫn cất giấu trong người để sử dụng, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Đối với người tên T và nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn S, hiện chưa xác định rõ được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2467/KLGD-PC09 ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 quẹt ga; 01 ống tiêm đã sử dụng; 01 túi xách là tang vật vụ án.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong gắn sim số Viettel và số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S (S Cầu) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S (S Cầu): **02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 20/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2467/KLGD-PC09 ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 quẹt ga; 01 ống tiêm đã sử dụng; 01 túi xách là tang vật vụ án.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong gắn sim số Viettel và số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- THADS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành